TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – H Phúc**
Số:46/2019/QĐST- HNGĐ	*C, ngày 16 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆNCÂM THỦY, TINH THANH HÓA

Với hội đồng xét xư sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tính, Đặng Thái Dìn

Căn cứ vào Điều 212; 213; 235 và 246 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 01 năm 2019 " Về ly hôn, tranh chấp nuôi con"

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 4 Thị Trấn C (Phố Quang Tr), huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Cao Khánh H – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 4 Thị Trấn C (Phố Quang Tr), huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H Và anh Cao Khánh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung*:* Công nhận vợ chồng có Hai con chung, Cao Đặng Tùng A, sinh ngày 13/04/2007, cháu Cao Đặng Hoằng N. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Hoằng Nam cho chị H nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh H nuôi

dưỡng cháu Tùng A, Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Khoản 8 Điều 26, Khỏan 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQHK 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị H và anh H mỗi bên phải chịu 150.000đ án phí DSST, chị H nhận nộp án án phí cho anh H, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003803, ngày 03/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND Thị Trấn C;
- Lưu hồ sơ;

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Nga